TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **282**/2024/KDTM-ST
Ngày: 27/9/2024
V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Phạm Thị Mai
2/ Ông Huỳnh Hồng Hải

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Hoàng Phi Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, TP . Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*: Bà Phan Thị Ngọc Mỹ – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 100/2024/TLST-KDTM ngày 11 tháng 6 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 648/2024/QĐXXST-KDTM ngày 08 tháng 8 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 406/2024/QĐST-KDTM ngày 30 tháng 8 năm 2024 giữa:

1. Nguyên đơn: Công ty CP S
Trụ sở: 113-116 Lô C đường số B, KDC A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai
Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Viết T, sinh năm 1985
Theo giấy ủy quyền ngày 15/5/2024
(Nguyên đơn có mặt)

2. Bị đơn: Công ty TNHH MTV V
Trụ sở: 44 N, Phường A, quận T
Đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Văn C, sinh năm 1969
Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi
(Bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Công ty CP S do ông Nguyễn Viết T đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty TNHH MTV V đã ký hợp số 68D/2022/HĐMB/SZA-XNVLXD&DV 01/10/2022 với Công ty Cổ phần S để mua bê tông thi công các công trình tại lô E, đường số F, KCN H- GĐ2, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty TNHH MTV V đã mua bê tông với tổng số tiền là 13.729.892.096 đồng (Mười ba tỷ, bảy trăm hai mươi chín triệu, tám trăm chín mươi hai ngàn, không trăm chín mươi sáu đồng) và đã thanh toán cho Công ty Cổ phần S tổng số tiền là 12.663.956.574 đồng (Mười hai tỷ, sáu trăm sáu mươi ba triệu, chín trăm năm mươi sáu ngàn, năm trăm bảy mươi bốn đồng) số tiền còn nợ chưa thanh toán là 1.065.935.522 đồng (Một tỷ, không trăm sáu mươi lăm triệu, chín trăm ba mươi lăm ngàn, năm trăm hai mươi hai đồng), tính đến ngày 14/9/2023 là đợt phát sinh công nợ cuối cùng tính đến nay.

Hiện nay đã quá thời hạn thanh toán theo thỏa thuận mà Công ty TNHH MTV V vẫn chưa thanh toán số tiền nợ trên cho Công ty Cổ phần S dù đã được yêu cầu nhiều lần.

Nay Công ty Cổ phần S kính đề nghị Tòa án xem xét và giải quyết cho yêu cầu như sau:

Buộc Công ty TNHH MTV V thanh toán cho Công ty Cổ phần S toàn bộ số nợ gốc 1.065.935.522 đồng (Một tỷ không trăm sáu mươi lăm triệu chín trăm ba mươi lăm ngàn năm trăm hai mươi hai đồng) và tiền lãi tạm tính do chậm thanh toán tính từ ngày 14/9/2023 đến ngày xét xử với mức lãi suất 10%/năm.

Bị đơn Công ty TNHH MTV V vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn Công ty CP S do ông Nguyễn Viết T đại diện theo ủy quyền vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH MTV V thanh toán cho Công ty Cổ phần S toàn bộ số nợ gốc 1.065.935.522 đồng và tiền lãi tạm tính do chậm thanh toán tính từ ngày 14/9/2023 đến ngày xét xử với mức lãi suất 10%/năm với tổng tiền lãi là 107.351.000 đồng, tổng cộng: 1.173.286.522 (một tỉ một trăm bảy mươi ba triệu hai trăm tám mươi sáu ngàn năm trăm hai mươi hai) đồng, trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Cụ thể số tiền gốc và lãi theo bảng sau:

Từ ngày	Đến ngày	Số ngày	Số tiền tính lãi	Lãi suất (năm)	Tiền lãi
14/9/2023	27/9/2024	379	630.418.247	10%	65.460.000
28/9/2023	27/9/2024	365	116.365.091	10%	11.637.000
08/10/2023	27/9/2024	355	150.090.547	10%	14.598.000

22/10/2023	27/9/2024	341	132.113.456	10%	12.343.000
04/11/2023	27/9/2024	328	35.370.000	10%	3.178.000
19/11/2023	27/9/2024	313	1.578.181	10%	135.000
	Cộng		1.065.935.522		107.351.000

Bị đơn Công ty TNHH MTV V vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì giữa các bên đã phát sinh quan hệ "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa". Bị đơn Công ty TNHH MTV V có trụ sở tại D N, Phường A, quận T, TP . Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn Công ty TNHH MTV V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của các đương sự:

Căn cứ Hợp đồng mua bán số 68D/2022/HĐMB/SZA-XNVLXD&DV 01/10/2022 giữa Công ty TNHH MTV V và Công ty Cổ phần S thì giữa các bên phát sinh quan hệ mua bán hàng hóa là bê tông để thi công các công trình tại lô E, đường số F, KCN H- GĐ2, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Thực hiện hợp đồng, Công ty TNHH MTV V đã mua bê tông với tổng số tiền là 13.729.892.096 đồng và đã thanh toán cho Công ty Cổ phần S tổng số tiền là 12.663.956.574 đồng số tiền còn nợ chưa thanh toán là 1.065.935.522 đồng. Căn cứ biên bản xác nhận công nợ ngày 31/3/2024 thì tổng số tiền hàng Công ty TNHH MTV V xác nhận còn nợ Công ty Cổ phần S là 1.065.935.522 đồng.

Công ty Cổ phần S khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH MTV V phải trả số tiền trên. Về phía bị đơn Công ty TNHH MTV V đã được đã được Tòa án triệu tập nhiều lần để giải quyết yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần S nhưng bị đơn không có mặt để trình bày ý kiến thể hiện bị đơn không phản đối và đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần S yêu cầu Công ty TNHH MTV V trả lại số tiền 1.065.935.522 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 50, Điều 55 Luật Thương mại nên chấp nhận.

[4] Về tiền lãi:

Trong quá trình giải quyết, Công ty Cổ phần S yêu cầu Công ty TNHH MTV V trả thêm phần tiền lãi theo mức lãi suất 10%/năm kể từ ngày 14/9/2023 đến ngày xét xử là 107.351.000 đồng. Xét yêu cầu tính lãi và mức lãi suất là phù hợp với Điều 306 Luật thương mại và Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự nên chấp nhận nên chấp nhận.

Như vậy, tổng số tiền Công ty TNHH MTV V có trách nhiệm trả cho Công ty A là 1.173.286.522 (một tỉ một trăm bảy mươi ba triệu hai trăm tám mươi sáu ngàn năm trăm hai mươi hai) đồng.

[5] Về thời hạn:

Xét nguyên đơn yêu cầu trả nhà ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở nên được chấp nhận.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình yêu cầu chấp nhận tòa bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

[6] Về án phí:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 189, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 50, Điều 55, Điều 306 Luật thương mại;

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quố c Hộ i;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn

Buộc Công ty TNHH MTV V có trách nhiệm thanh toán cho Công ty CP S số tiền 1.173.286.522 (một tỉ một trăm bảy mươi ba triệu hai trăm tám mươi sáu ngàn năm trăm hai mươi hai), trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quá hạn trung bình trên thị trường tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2/ Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH MTV V phải nộp 47.198.596 (bốn mươi bảy triệu một trăm chín mươi tám ngàn năm trăm chín mươi sáu) đồng.

H lại cho Công ty CP S số tiền 23.007.923 (hai mươi ba triệu không trăm lẻ bảy ngàn chín trăm hai mươi ba) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001873 ngày 30/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3/ Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND Q. TB;
- CC THADSQTB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

Trần Thanh Vân